

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ K
TỈNH K**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HNGĐ-ST.

Ngày: 24/02/2025

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con .

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K, TỈNH K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ry Thị Mỹ Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Sương

2. Ông A Bruk

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy An – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố K xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 177/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2024 về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị Thúy Tr, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn 5, xã Đoàn Kết, thành phố K, tỉnh K (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Ngô Minh Hoàng S, sinh năm 1989.

Địa chỉ: 147/15 Nguyễn Văn Linh, phường Nguyễn Trãi, thành phố K, tỉnh K (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 28/8/2024 và tại phiên tòa nguyên đơn, chị Đoàn Thị Thúy Tr trình bày:

Chị Tr và anh Ngô Minh Hoàng S tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau và được UBND phường Nguyễn Trãi, thành phố K, tỉnh K cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 22/11/2013. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì xuất hiện mâu thuẫn và sống ly thân, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh S không chăm lo cho gia đình, anh S tự động chuyển về nhà mẹ đẻ ở phường Nguyễn Trãi từ đó tới nay. Thời gian ly thân, anh S cũng không hỏi han vợ con, chúng tôi cũng

không nói chuyện từ thời gian đó tới nay. Tôi đã nộp đơn hai lần, cũng rút về cho vợ chồng cơ hội hàn gắn Nhưng vẫn không có thay đổi, anh S vẫn không có sự quan tâm hỏi han mẹ con tôi, đến khoảng thời gian gần đây khi tôi nộp đơn ra Tòa lần này, anh S mới chịu hỏi han mẹ con tôi. Nay chị Tr cảm thấy hôn nhân đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Ngô Minh Hoàng S.

- Con chung: Có 01 con chung cháu Ngô Hoàng Bảo Nh, sinh ngày 24/12/2014, khi ly hôn chị Tr yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng.

- Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Đối với bị đơn anh Ngô Minh Hoàng S: Tòa án đã nhiều lần triệu tập đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn với chị Đoàn Thị Thúy Tr, Nhưng anh S cố tình vắng mặt không lý do và không đến Tòa án làm việc. Do đó, anh đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình theo Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:**

1. Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, HĐXX và thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án:

+ Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng việc thụ lý vụ án về trình tự, thủ tục, thẩm quyền. Việc xác định mối quan hệ tranh chấp, tư cách những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, thời hạn giải quyết, quyết định đưa vụ án ra xét xử. Hoạt động giải quyết của Thẩm phán đảm bảo đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

+ Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử tại phiên tòa: HĐXX đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

2. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của pháp luật. Bị đơn đã được Tòa án thông đạt hợp lệ các văn bản tố tụng Nhưng vắng mặt không có lý do, bị đơn từ chối quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

3. Quan điểm giải quyết vụ án:

Căn cứ Điều 19; Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Đề nghị HĐXX chấp nhận đơn khởi kiện đề ngày 22/8/2024 của chị Đoàn Thị Thúy Tr.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị Thúy Tr được ly hôn với anh Ngô Minh Hoàng S.

Về con chung: Đề nghị giao con chung là Ngô Hoàng Bảo Nh, sinh ngày 24/12/2014 cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con chung trưởng thành và có khả năng lao động được. Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị Tr phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Đoàn Thị Thúy Tr khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về việc ly hôn và nuôi con chung với anh Ngô Minh Hoàng S có nơi cư trú tại thành phố K, tỉnh K. Đây là tranh chấp ly hôn và nuôi con chung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố K theo quy định tại khoản 2 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, chị Đoàn Thị Thúy Tr có đơn xin xét xử vắng mặt. Đối với bị đơn anh Ngô Minh Hoàng S không có bản trình bày ý kiến, vắng mặt không lý do, không lên Tòa án làm việc, không tham gia các phiên hòa giải và các phiên tòa xét xử giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị Thúy Tr và anh Ngô Minh Hoàng S đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi, thành phố K, tỉnh K vào ngày 22/11/2013. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa Đoàn Thị Thúy Tr và anh Ngô Minh Hoàng S là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Tr: Chị Tr cho rằng sau khi kết hôn chị và anh S chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là anh S không chăm lo hạnh phúc gia đình, bản thân anh S tự động chuyển về nhà mẹ đẻ tại phường Nguyễn Trãi ở từ đó tới ngày chị nộp đơn ra Tòa, không chăm sóc lo lắng cho vợ con. Bản thân chị cũng đã nộp đơn 02 lần ra Tòa án Nhg rút đơn mong gia đình hàn gắn Nhg không thay đổi.

Quá trình giải quyết, chị Tr khẳng định không còn tình cảm yêu thương với anh S nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn để ổn định cuộc sống. Tại biên bản làm việc ngày 04/10/2024, tổ trưởng tổ 2 (nhà mẹ đẻ anh S sinh sống) xác nhận anh S sinh sống ở địa chỉ 147/5 Nguyễn Văn Linh cũng được vài năm, mâu thuẫn vợ chồng thì anh chưa báo tổ hòa giải giải quyết lần nào.

Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Tr và anh S đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Tr theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

2.2. *Về con chung*: Có 01 con chung Ngô Hoàng Bảo Nh, sinh ngày 24/12/2014.

Khi ly hôn chị Tr có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung, bản thân nguyện vọng của cháu Bảo Nh là được ở với chị Tr. Hội đồng xét thấy, con chung đang còn nhỏ cần có sự chăm sóc của mẹ. Hơn nữa, anh S biết được việc chị Tr xin ly hôn và giải quyết nuôi con chung Nhưng anh không có văn bản trình bày ý kiến của mình. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của chị Tr và giao con chung cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Tr không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có.

[3] Về án phí sơ thẩm: Chị Đoàn Thị Thúy Tr phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 19; Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện về việc tranh chấp “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” của chị Đoàn Thị Thúy Tr đề ngày 28/8/2024.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị Thúy Tr được ly hôn với anh Ngô Minh Hoàng S.

Về con chung: Giao 01 con chung Ngô Hoàng Bảo Nh, sinh ngày 24/12/2014 giao cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Tr không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Ngô Minh Hoàng S có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- **Về án phí**: Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Đoàn Thị Thúy Tr phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, Nhg được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000170 ngày 30/9/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố K. Chị Tr đã nộp đủ án phí.

- **Về quyền kháng cáo:** Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- VKSND TP. K;
- Chi cục THADS TP. K;
- UBND P.Nguyễn Trãi, TP K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ry Thị Mỹ Hoàng